

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình phát triển thanh niên
tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai
đoạn 2021 - 2030;
Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển
thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5478/TTr-SNV ngày
16/12/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Quốc gia về Thanh niên VN;
- Vụ Công tác Thanh niên - Bộ Nội vụ;
- TT. TU, HĐND tỉnh;
- Các Ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Nam).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng

CHƯƠNG TRÌNH

Phát triển Thanh niên tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5125/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

Đồng Nai là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía nam, có 11 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 09 huyện, 02 thành phố với 121 xã, 40 phường, 9 thị trấn. Hiện nay, toàn tỉnh có 782.765 thanh niên từ 16 đến 30 tuổi, cụ thể: Nhóm tuổi 16-20 tuổi có 234.454 người, nhóm 21-25 tuổi có 248.263 người, nhóm 26-30 tuổi có 299.957 người. So với dân số trên 3.242.802 người của toàn tỉnh thì thanh niên chiếm 24,13%, trong đó: Số thanh niên nông thôn là 450.090 người chiếm 57,5% và số thanh niên đô thị là 332.675 chiếm 42,5% tổng số thanh niên toàn tỉnh. Thanh niên Đồng Nai tiếp tục là nguồn nhân lực dồi dào góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Xác định công tác quản lý nhà nước về thanh niên là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo sâu sát đối với công tác thanh niên với mục tiêu đảm bảo cho đội ngũ thanh niên có điều kiện phát huy trong học tập, lao động, chiến đấu với tinh thần sáng tạo, năng động và phát triển.

Ngày 24/7/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1331/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030. Đồng thời, ngày 17/10/2021, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 1113/QĐ-BNV về Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030. Để cụ thể hóa những mục tiêu, yêu cầu thực hiện công tác thanh niên trên địa bàn tỉnh theo Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên tỉnh Đồng Nai phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng

yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 01: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ tiêu 02: Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Chỉ tiêu 03: Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

2.2. Mục tiêu 02: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Chỉ tiêu 03: Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Chỉ tiêu 04: Hàng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%.

2.3. Mục tiêu 03: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Chỉ tiêu 02: Hàng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Chỉ tiêu 03: Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm, có ít nhất 63.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Chỉ tiêu 04: Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- Chỉ tiêu 05: Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

2.4. Mục tiêu 04: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Chỉ tiêu 02: Hàng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Chỉ tiêu 03: Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

2.5. Mục tiêu 05: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

2.6. Mục tiêu 06: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Chỉ tiêu 03: Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; hỗ trợ khởi nghiệp, lập nghiệp cho thanh niên; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động từ tỉnh đến cơ sở trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

- Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách pháp luật về thanh niên trên cơ sở Luật thanh niên và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Xây dựng cơ chế, chính sách tạo môi trường thuận lợi nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí.

- Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất.

5. Nguồn lực thực hiện Chương trình

- Nhà nước bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình, trong đó, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình mới của các sở, ban, ngành, địa phương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách của Nhà nước.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp trong nước và ngoài nước để triển khai thực hiện Chương trình.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thực hiện Chương trình

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên; giao lưu thanh niên; tích cực, chủ động tham gia xây dựng, ký kết và thực hiện điều ước, thỏa thuận trong nước về thanh niên.

- Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu trong nước và quốc tế về thanh niên.

7. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình

- Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Chương trình.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

8. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội

và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp và Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030; hướng dẫn tổ chức, triển khai thực hiện tốt Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030; đồng thời, rà soát sửa đổi, bổ sung (nếu có) các mục tiêu, chỉ tiêu... của Chương trình phát triển thanh niên cho phù hợp với tình hình thực tế phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu 02 của mục tiêu 06 Chương trình phát triển thanh niên.

- Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành và địa phương trong việc xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình phát triển thanh niên, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức sơ kết đánh giá việc triển khai, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030.

2. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với thanh niên; bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật để thanh niên là người dân tộc thiểu số

làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh, thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu 03 của mục tiêu 01 và chỉ tiêu 04 của mục tiêu 02 Chương trình phát triển thanh niên.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào Chương trình phát triển giáo dục của địa phương; đồng thời chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 01, 02 của mục tiêu 02; chỉ tiêu 01, 02, 03 của mục tiêu 03 và chỉ tiêu 01 của mục tiêu 04 Chương trình phát triển thanh niên đối với đối tượng thanh niên là học sinh.

- Phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện các chỉ tiêu có liên quan, đẩy mạnh các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm; đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong trường học.

- Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh triển khai các hoạt động Đoàn, Đội trong trường học. Phối hợp với Tỉnh đoàn thống nhất hướng dẫn nội dung, chương trình, bố trí thời gian để tổ chức sinh hoạt Đoàn, Đội trong trường học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Có trách nhiệm lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên với Chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030, chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình khác do ngành đang thực hiện; đồng thời chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan thực hiện tốt chỉ tiêu 01 của mục tiêu 02; mục tiêu 03 và chỉ tiêu 01 của mục tiêu 4 Chương trình phát triển thanh niên.

5. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào các chương trình, kế hoạch của ngành. Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương có liên quan cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động tuyên truyền về dân số, sức khỏe, sức khỏe sinh sản vị thành niên, chương trình phòng chống HIV/AIDS; đặc biệt đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của thanh niên về tác hại của HIV/AIDS và ma túy nhằm hạn chế tối đa số người mới bị nhiễm HIV và tổ chức thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu 02, 03 của mục tiêu 4 Chương trình phát triển thanh niên.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào các chương trình, kế hoạch của ngành nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên; đồng thời chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan thực hiện tốt chỉ tiêu 01 của mục tiêu 05 Chương trình phát triển thanh niên.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh và đổi mới hoạt động thông tin, truyền thông về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan tới thanh niên; hướng dẫn thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản liên quan đến thanh niên; xử lý nghiêm những hành vi xuất bản, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm, thông tin có nội dung xấu ảnh hưởng tiêu cực đến thanh niên và thực hiện tốt chỉ tiêu 02 của mục tiêu 05 Chương trình phát triển thanh niên.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì xây dựng, chỉ đạo hỗ trợ thanh niên thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; đồng thời, chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan thực hiện chỉ tiêu 03 của mục tiêu 02 Chương trình phát triển thanh niên.

9. Sở Tài chính

Trên cơ sở chương trình, kế hoạch được phê duyệt và nhu cầu dự toán thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

10. Ban Dân tộc

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên cho đồng bào dân tộc thiểu số. Phối hợp, các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện các chỉ tiêu có liên quan.

11. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan giáo dục nâng cao nhận thức của thanh niên về tình hình trong nước, thế giới và những vấn đề mà các thế lực thù địch đã và đang lợi dụng thanh niên để chống phá đất nước; tạo điều kiện để thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ; phối hợp Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan trong dạy nghề và giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự; đồng thời, chủ trì

thực hiện tốt chỉ tiêu 02 của mục tiêu 01; chỉ tiêu 01 của mục tiêu 6 Chương trình phát triển thanh niên.

12. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng chống ma túy, tội phạm trong thanh thiếu niên; đồng thời, chủ trì thực hiện tốt chỉ tiêu 02 của mục tiêu 01.

13. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào các chương trình, đề án, kế hoạch... của tổ chức đoàn; đồng thời chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 03 của mục tiêu 06 Chương trình phát triển thanh niên.

Phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện các chỉ tiêu có liên quan.

14. Các cơ quan thông tin đại chúng, báo đài cấp tỉnh, huyện

Bố trí tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết, định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng, ý thức công dân, kỹ năng sống và đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

15. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị, địa phương mình.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của ngành, đơn vị, địa phương mình.

- Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

- Bố trí đủ cán bộ, công chức làm công tác thanh niên ở cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Thực hiện chế độ báo cáo hàng năm theo quy định.

- Chủ động bám sát các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án do các Bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021.

16. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên khác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên khác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên trong tổ chức mình; tham gia quản lý Nhà nước về thanh niên; kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên./.